

Số: 3214 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Hồng Quang,
tỉnh Hưng Yên đến năm 2050**

Mã số thông tin quy hoạch: 332612003003

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 19/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD; Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang tại Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 02/10/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 858/BC-SXD ngày 27/9/2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên đến năm 2050 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

- a) Phạm vi: Toàn bộ địa giới hành chính xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên.
- b) Ranh giới:
 - Phía Bắc giáp xã Nguyễn Trãi;
 - Phía Nam giáp xã Hoàng Hoa Thám và xã Đoàn Đào;
 - Phía Đông giáp xã Đoàn Đào;
 - Phía Tây giáp xã Lương Bằng.
- c) Quy mô diện tích: Khoảng 2.555,54 ha.
- d) Quy mô dân số: Hiện trạng 31.590 người; dự báo đến năm 2050 khoảng 57.391 người.
- đ) Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu quy hoạch

a) Quan điểm: Phù hợp với định hướng điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch cấp trên; kế thừa có chọn lọc các quy hoạch đã được phê duyệt. Phát triển bền vững, hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường; khai thác lợi thế công nghiệp, thương mại - dịch vụ, đồng thời phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

b) Mục tiêu tổng quát: Phát triển xã Hồng Quang theo hướng công nghiệp và thương mại - dịch vụ, với công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ sản xuất giữ vai trò chủ đạo; từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo hướng tiệm cận tiêu chí đô thị, nâng cao chất lượng sống và tạo nền tảng phát triển đô thị công nghiệp trong dài hạn.

c) Mục tiêu cụ thể: Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ và nông nghiệp công nghệ cao; khai thác lợi thế liên kết vùng để thu hút đầu tư, tạo việc làm và nâng cao thu nhập. Rà soát quỹ đất sau sáp nhập, bố trí đất hợp lý cho sản xuất, dịch vụ, hạ tầng và dân cư; chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, phát triển khu dân cư mới, nâng cao chất lượng dịch vụ công cộng.

3. Tính chất, vai trò và chức năng khu vực lập quy hoạch

a) Tính chất: Khu vực nông thôn đang phát triển theo hướng đô thị hóa, có cơ cấu kinh tế chủ yếu là công nghiệp - dịch vụ, gắn với các trục giao thông và khu, cụm công nghiệp trong khu vực; định hướng dài hạn phát triển theo mô hình đô thị công nghiệp.

b) Vai trò: Là khu vực tham gia mạng lưới phát triển kinh tế vùng Đồng bằng sông Hồng và khu vực kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; kết nối giao thương, cung cấp dịch vụ hỗ trợ sản xuất, nguồn lao động và sản phẩm nông nghiệp cho thị trường trong vùng, trong đó có Hà Nội và Hải Phòng.

c) Chức năng: Tổ chức không gian phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, du lịch văn hóa và nông nghiệp công nghệ cao; đáp ứng nhu cầu cư trú, hạ tầng xã hội, dịch vụ công cộng; bảo vệ cảnh quan, đất nông nghiệp, hệ thống thủy lợi và môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Sơ bộ dự báo phát triển

a) Dự báo quy mô dân số đến năm 2050: Khoảng 57.391 người.

b) Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và môi trường được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch, bảo đảm phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và yêu cầu phát triển của xã; dự báo dân số thực hiện theo khoản 1 Điều này.

5. Yêu cầu nghiên cứu đối với nội dung quy hoạch

a) Đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; xác định tiềm năng, lợi thế và những vấn đề cần giải quyết.

b) Nghiên cứu tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan, sử dụng đất, phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; bảo tồn, phát huy giá trị di sản; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Xác định yêu cầu liên kết vùng, kết nối với các đô thị và khu vực nông thôn lân cận; các khu vực trọng điểm, chương trình, dự án động lực và yêu cầu quản lý phát triển làm cơ sở lập đồ án quy hoạch chung.

6. Yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch và lấy ý kiến

a) Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD và các quy định có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: 07 bộ; mỗi bộ gồm sản phẩm bản giấy và thiết bị lưu trữ bản mềm.

c) Việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định pháp luật; ý kiến được tổng hợp, giải trình, tiếp thu trước khi hoàn thiện hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

2. Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.

3. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang.

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Thời gian hoàn thành: Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Hồng Quang, Nguyễn Trãi, Hoàng Hoa Thám, Đoàn Đào, Lương Bằng và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn